

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG & PHÁT TRIỂN KIẾN TRÚC TECH DIM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG & PHÁT TRIỂN KIẾN TRÚC TECH DIM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TECH DIM ARCHITECTURE DEVELOPMENT & BUILDING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108378929

3. Ngày thành lập: 27/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

thôn Tân Trại, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
6.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
7.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
8.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9.	Bán buôn tổng hợp	4690
10.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
11.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
12.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
13.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
14.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
15.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
16.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
17.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
18.	Xây dựng công trình công ích	4220

19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
21.	Quảng cáo	7310
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
23.	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: - Xây dựng tất cả các loại nhà ở như: + Nhà cho một hộ gia đình, + Nhà cho nhiều gia đình, bao gồm cả các toà nhà cao tầng. - Xây dựng tất cả các loại nhà không để ở như: + Nhà dành cho sản xuất công nghiệp, ví dụ các nhà máy, công trường, phân xưởng lắp ráp... + Bệnh viện, trường học các khu văn phòng, + Khách sạn, cửa hàng, các dãy nhà hàng, cửa hàng ăn, + Nhà của sân bay, + Các khu thể thao trong nhà, + Gara bao gồm cả gara ngầm, + Kho hàng, + Các toà nhà dành cho tôn giáo. - Lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn tại hiện trường xây dựng; - Tu sửa và cải tạo các khu nhà ở đã tồn tại.	4100(Chính)
24.	Phá dỡ	4311
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
26.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
27.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
29.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
33.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
34.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
35.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
40.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
41.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
42.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932

43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
45.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
46.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
47.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
48.	Khai thác và thu gom than cứng	0510

6. Vốn điều lệ: 1.200.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ HUY TRƯỜNG	thôn 4, Xã Thạch Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	40,000	112458707	
			Tổng số	48.000	480.000.000	40,000		
2	PHẠM NGỌC CÔNG ĐIẾP	thôn Tân Trại, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	50,000	013205352	
			Tổng số	60.000	600.000.000	50,000		
3	BÙI MINH HẰNG	Xóm Bảo, Xã Vân Nội, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	120.000.000	10,000	001193004154	
			Tổng số	12.000	120.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM NGỌC CÔNG ĐIỆP

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *31/08/1992*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013205352*

Ngày cấp: *05/07/2012*

Nơi cấp: *Công an TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *thôn Tân Trại, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *thôn Tân Trại, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*